

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HẢI HẬU  
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 148/2023/HNGĐ - ST  
Ngày: 09 - 6 - 2023  
V/v: Ly hôn giữa chị Đ và anh C.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hằng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lưu Văn Đề;

Ông Nguyễn Văn Hóa.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 107/2023/TLST – HNGĐ, ngày 18/4/2023 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 50/2023/QĐST – HNGĐ, ngày 24 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Mai Thị Đ, sinh năm 1980; địa chỉ thường trú: tổ dân phố số 15, thị trấn T.L, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố số 21, thị trấn T.L, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; “có đơn xin xét xử vắng mặt”;

*Bị đơn:* Anh Trần Văn C, sinh năm 1977; địa chỉ: tổ dân phố số 15, thị trấn T.L, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; “vắng mặt”.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 4 năm 2023 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Chị Mai Thị Đ trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị Đ và anh Trần Văn C tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Thịnh Long vào ngày

10/11/1999. Sau khi cưới, anh chị chung sống hạnh phúc một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình lối sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm, ngoài ra còn do anh C thường xuyên uống rượu say, hay ghen tuông vô cớ, chửi bới xúc phạm danh dự nhân phẩm và đánh chị Đ, khiến chị luôn sống trong tâm trạng lo sợ. Thời gian gần đây anh C đánh đập, xúc phạm chị Đ ngày càng nhiều nên tháng 11 năm 2022 chị Đ phải về nhà mẹ đẻ ở tổ dân phố số 21, thị trấn T.L sinh sống, anh C vẫn ở nhà của vợ chồng. Mặc dù vợ chồng sống ly thân nhưng anh C vẫn thường xuyên đến nhà mẹ đẻ chị Đ chửi bới và đe dọa đánh chị Đ. Chị Đ đã nhiều lần phải nhờ người thân khuyên bảo anh C nhưng không có kết quả. Nay chị Đ xác định hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên xin được ly hôn anh C.

Về con chung: Chị Đ và anh C có 02 con chung là Trần Thị Q, sinh ngày 25/9/1997 và Trần Xuân L, sinh ngày 05/6/2001 hiện hai con chung đều đã thành niên và tự lập nên chị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, theo quy định của pháp luật, Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu đã tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án số 107/2023/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 4 năm 2023 và các văn bản tố tụng khác cho bị đơn là anh Trần Văn C biết để anh C có ý kiến về yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Đ và đến Tòa án làm việc. Tuy nhiên, đến nay anh C không đến Tòa làm việc, vắng mặt không có lý do, cũng không có văn bản thể hiện ý kiến của mình về yêu cầu của chị Đ gửi Tòa án.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu tại phiên tòa phát biểu:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trước khi Hội đồng xét xử nghị án đều đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn là anh Trần Văn C đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ hai lần nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên đủ căn cứ xét xử vắng mặt.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình:

Xử cho ly hôn giữa Chị Mai Thị Đ và anh Trần Văn C.

Về con chung và tài sản chung: không giải quyết do đương sự không yêu cầu.

Về án phí ly hôn: Chị Mai Thị Đ phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn Chị Mai Thị Đ vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Trần Văn C vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do, vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xử vắng mặt cả nguyên đơn và bị đơn là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Mai Thị Đ và anh Trần Văn C có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn T.L, huyện Hải Hậu vào ngày 10/11/1999 trên cơ sở tự nguyện nên quan hệ hôn nhân giữa chị Đ và anh C là hợp pháp. Vợ chồng không hạnh phúc và đã sống ly thân từ tháng 11 năm 2022 đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình lối sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung, anh C thường xuyên đánh, chửi, xúc phạm danh dự nhân phẩm chị Đ. Nay chị Đ xin ly hôn, anh C không có ý kiến gì.

Xét yêu cầu xin ly hôn của Chị Mai Thị Đ, Hội đồng xét xử nhận định: thực tế cuộc sống vợ chồng giữa chị Đ và anh C không hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng là trầm trọng, thời gian vợ chồng sống ly thân đã lâu nhưng hai người không có biện pháp, hành động nhằm hàn gắn tình cảm và mong muốn cuộc sống chung của vợ chồng tiếp tục tồn tại. Mặt khác, anh C đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng đến nay không có văn bản ghi ý kiến của mình gửi cho Tòa án và cũng không có mặt tại các buổi làm việc của Tòa án mà không có lý do đã chứng minh anh C không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng với chị Đ. Như vậy, mục đích hôn nhân giữa chị Đ và anh C không đạt được, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đ, cho Chị Mai Thị Đ được ly hôn anh Trần Văn C là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị Mai Thị Đ và anh Trần Văn C có 02 con chung là Trần Thị Q, sinh ngày 25/9/1997 và Trần Xuân L, sinh ngày 05/6/2001, hiện hai con chung đều đã thành niên và tự lập, chị Đ không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Do đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyên đơn Chị Mai Thị Đ phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý về sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa Chị Mai Thị Đ và anh Trần Văn C.

2. Về án phí: Chị Mai Thị Đ phải nộp án phí ly hôn là 300.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0006653 ngày 18/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu. Chị Đ đã nộp đủ án phí ly hôn.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn Chị Mai Thị Đ và bị đơn anh Trần Văn C có quyền kháng trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu;
- UBND thị trấn T.L;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hằng**